TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14 /2022/HS-ST
Ngày: 16- 8-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Vũ Văn Vinh;

2. Vũ Trọng Huân.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Giàng A C, sinh ngày 01-01-1967 tại xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn) không biết chữ; dân tộc Mông; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Giàng A N (đã chết) và bà Mùa Thị M (đã chết); có vợ là Lý Thị L và 05 con; tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30 tháng 3 năm 2022; "Có mặt".

2. Lường Ngọc C, sinh ngày 01-8-1974 tại xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; dân tộc Khơ Mú; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lường Ngọc C, sinh năm 1943 và bà Đồng Thị Thanh H, sinh năm 1947; có vợ là Lường Thị P và 02 con; tiền án 01 tiền án: ngày 19-02-2021 bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, tiền sự không; nhân thân ngày 13-12-1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 06 năm tù, về tội *"Cướp tài sản của công dân"*. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28-12-2021, tạm giam từ ngày 31-12-2021; "Có mặt".

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Lý Ngọc K - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; "Có mặt".

- *Người có quyền lợi liên quan:* Bà Đồng Thị Thanh H, sinh năm 1947, nơi cư trú thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; "Vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A L - Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 28-12-2021, Lường Ngọc C đi xe mô tô từ nơi ở của mình đến nhà Giàng A C thuộc chòm T, thôn P, xã T, huyện T để mua Heroine. Khi đến nơi, Lường Ngọc C đi vào nhà, thấy một người phụ nữ lạ mặt khoảng 50 tuổi đang ở trong nhà, Lường Ngọc C hỏi người phụ nữ này bằng tiếng phổ thông là "Giàng A C có ở nhà không?", người phụ nữ không nói gì chỉ lắc đầu. Sau đó Lường Ngọc C đi từ ngoài vào trong nhà, nên Lường Ngọc C bảo Giàng A C bán cho 200.000 đồng Heroine, Giàng A C đồng ý, nhận tiền rồi đi ra chỗ có mấy bao thóc trong nhà cầm 01 lọ nhựa màu trắng rồi lấy từ trong lọ ra 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa Heroine đưa cho Lường Ngọc C. Lường Ngọc C cầm gói Heroine để vào trong túi áo ngực rồi đi về, trên đường về vẫn thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện T thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Mục đích Lường Ngọc C mua Heroine để sử dụng cho bản thân.

Ngoài hành vi trên, Lường Ngọc C và Giàng A C khai nhận cách ngày bị bắt quả tang (ngày 28-12-2021) khoảng một tuần, vào một buổi chiều Lường Ngọc C đi xe máy từ nhà đến chòm T, thôn P, xã T để tìm mua Heroine. Khi đến T thì gặp một người đàn ông lạ mặt, người này dẫn Lường Ngọc C vào nhà Giàng A C để mua Heroine. Trong lần này, Lường Ngọc C đã mua của Giàng A C 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Lường Ngọc C lấy kim tiêm ra xin sử dụng tại nhà Giàng A C nhưng Giàng A C không cho nên Lường Ngọc C đi ra đường để sử dụng bằng cách chích vào cơ thể. Số Heroine còn lại Lường Ngọc C đem về nhà và sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số: 49/GĐMT ngày 03-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lường Ngọc C có khối lượng là 0,36 (*không phẩy ba mươi sáu)* gam; 0,08 gam trích từ 0,36 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-TT ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lường Ngọc C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ ma túy mà mình đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo Lường Ngọc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 05 *(năm)* năm đến 06 *(sáu)* năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Ngọc C từ 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 02 *(hai)* năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,28 *(không phảy hai mươi tám)* gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 *(một)* vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói.

+ Truy thu của bị cáo Giàng A C 350.000 đồng.

+ Trả lại bà Đồng Thị Thanh H 01 xe mô tô BKS 21T7-3840, loại Dream, màu đen-trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Bị cáo Lường Ngọc C không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo Giàng A C xin mức hình phạt 04 năm tù.

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khối lượng ma tuý các bị cáo mua bán, tàng trữ ít. Bị cáo Giàng A C có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển huyện Trạm Tấu giai đoạn 1964- 2014 được tặng Bằng khen của Chủ tịch

UBND tỉnh; mẹ bị cáo Lường Ngọc C là người có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng Huy chương kháng chiến kháng nhất.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo Lường Ngọc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s điểm v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Ngọc C từ 01 *(một)* năm đến 01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Vật chứng, tài sản bị tạm giữ, án phí: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Người bào chữa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên toà của bị cáo Lường Ngọc C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo Giàng A C; vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21-12-2021 đến ngày 28-12-2021, tại nơi ở của Giàng A C thuộc thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Giàng A C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy (Heroine) cho Lường Ngọc C để thu lời, cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ, cách ngày 28-12-2021 (ngày Lường Ngọc C bị bắt quả tang) khoảng một tuần, Giàng A C đã bán cho Lường Ngọc C 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 28-12-2021, Giàng A C tiếp tục bán cho Lường Ngọc C 01 gói Heroine có khối lượng 0,36 gam, với giá 200.000 đồng.

Đối với Lường Ngọc C, ngày 28-12-2021 đã mua, tàng trữ 0,36 gam Heroine để sử dụng, trên đường trở về nhà bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang tại địa phận thôn P, xã T, huyện T.

Các bị cáo Giàng A C và Lường Ngọc C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật hình sự và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội. Bị cáo Giàng A C do vụ lợi nên đã cố ý thực hiện, nhằm mục đích thu lợi bất chính; bị cáo Lường Ngọc C cố ý thực hiện, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy trái pháp luật của bản thân.

Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách phòng, chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước; tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, lan tràn tình trạng nghiện chất ma túy; ảnh hưởng đến sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[3] Giàng A C đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lường Ngọc C, nên Giàng A C phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội 2 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Khối lượng ma tuý bị cáo Lường Ngọc C tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lường Ngọc C.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ căn cứ để khẳng định hành vi của bị cáo Giàng A C thực hiện phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lường Ngọc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Bị cáo Giàng A C trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người có uy tín trong cộng đồng, nên xác định bị cáo Giàng A C là người có nhân thân tốt tại địa phương.

Bị cáo Lường Ngọc C là người hiện có một tiền án và trước đó đã có tiền án nay đánh giá về nhân thân; là người nghiện ma túy, nên xác định bị cáo Lường Ngọc C là người có nhân thân xấu tại địa phương.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo cùng được hưởng.

Bị cáo Giàng A C có thành tích xuất sắc trong xây dựng, phát triển huyện Trạm Tấu giai đoạn 1964-2014 được Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái

tặng Bằng khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Giàng A C được hưởng.

Bị cáo Lường Ngọc C có mẹ đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Lường Ngọc C được hưởng.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Lường Ngọc C có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp *"Tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo Giàng A C, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như đã phân tích ở trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo Giàng A C trước khi phạm tội là người có uy tín tại cộng đồng, chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng và số lần bị cáo mua bán ma tuý không nhiều; bị cáo được hưởng nhiều tình tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Giàng A C.

[9] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều làm nghề trồng trọt, làm thuê, thu nhập thấp, không có tài sản riêng; bị cáo Lường Ngọc C là người nghiện, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

- Đối với 0,28 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon. Vỏ phong bì Cơ quan điều tra sử dụng để niêm phong vật chứng, xét không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các mảnh nilon gói là vật các bị cáo sử dụng để gói ma tuý, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS 21T7-3840, loại Dream, màu đen trắng, thu giữ khi bắt quả tang Lường Ngọc C, đây là tài sản thuộc sở hữu của bà Đồng Thị Thanh H, bị cáo Lường Ngọc C sử dụng xe mô tô đi mua ma

tuý, bà Hảo không biết, không có lỗi, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để trả lại cho bà H chiếc xe mô tô.

Hai lần bị cáo Giàng A Chờ bán ma tuý cho bị cáo Lường Ngọc C với tổng số tiền là 350.000 đồng, đây là số tiền bị cáo Giàng A Chờ phạm tội mà có, nên cần truy thu để tịch thu sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Án phí và các vấn đề khác:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, các bị cáo đề nghị được miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái bị cáo Giàng A Chờ khai là người đã bán Heroine cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác minh được, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông đi cùng bị cáo Lường Ngọc C đến nhà Giàng A C mua Heroine lần thứ nhất, Giàng A C và Lường Ngọc C đều không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác minh được, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Tuyên bố bị cáo Lường Ngọc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C 05 *(năm)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo, là ngày 30-3-2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Ngọc C 02 *(hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, là ngày 28-12-2021.

3. Vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu của bị cáo Giàng A C 350.000 *(ba trăm năm mươi nghìn)* đồng đẻ sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,28 *(không phẩy hai mươi tám)* gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, đã niêm phong; 01 *(một)* vỏ phong bì thư đã mở niêm phong, và các mảnh nilon gói.

+ Trả lại bà Đồng Thị Thanh H 01 xe mô tô BKS 21T7-3840, loại Dream, màu đen-trắng, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-6-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tram Tấu)

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho các bị cáo Giàng A C và Lường Ngọc C.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Giàng A C, Lường Ngọc C có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lê.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Chi cục Thuế Nghĩa Văn- Trạm Tấu;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu (TB);
- UBND xã Nghĩa Sơn, huyện Văn Chấn (TB);
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân